Kinh Xà-ni-sa (Janavasabha Sutta)

Kinh Trường Bộ (VNC PHVN, 2020)

18. KINH XÀ-NI-SA (Janavasabha Suttdỷ

273. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Nâdikã (bộ tộc Na-đề-ca)? tại Ginjjakavasatha (nhà làm bằng gạch). Lúc bấy giờ, Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sanh của những tín đô đã sông, đã từ trân và đã mệnh chung trong các bộ tộc xung quanh như bộ tộc Kãsi (Ca-thi)? Kosala (Câu-tát-la)? Vàjjĩ (Bạt-kỳ)5 Mallã (Mạt-la)9 Ceti (Chi-dề), Vamsa (Bạt-sa), Kuru (Câu-lâu), Pancãla (Ban-giá-la), Maccha (Bà-sá-la), Surasena (Mậu-ba-tây-na): Vị này sanh ra tại chỗ này, vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đô ở Nãdikã đã từ trân, đã mệnh chung với năm hạ phân kiêt sử đã được đoạn trừ,2 được hóa sanh [thiên giới]5 từ đó nhập Niết-bàn, không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nãdikã đã từ trân, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả Nhất lai? sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ tận diệt khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nãdikã đã từ trân, đã mệnh chung với ba kiêt sử đã được diệt trừ, chứng quả Dự lưu, nhât định không đọa ác dạo, đạt đến Chánh giác. 274. Các vị tín đồ ở Nãdikã được nghe: "Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sanh của những tín đồ đã từ trân và đã mệnh chung trong các bộ tộc xung quanh như bộ tộc Kãsi, Kosala, Vạjjĩ? Mallã, Ceti, Varpsa, Kuru, Pancãla, Maccha, Surasena: 'Vị này sanh ra tại chỗ này, vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đồ ở Nãdikã đã từ trần, đã mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được đoạn trừ, được hóa sanh [thiên giới], từ đó nháp Niết-bàn, không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nãdikã đã từ trân, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả Nhất lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ diệt tận khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nãdikã đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, chứng quả Dự hru, nhất định không đọa ác đạo, đạt đến Chánh giAcCác vị tín đồ ở Nãdikã được nghe Thế Tôn hỏi đáp như vậy9 lấy làm hoan hỷ, tín thọ5 an lạc. 275. Tôn giả Ãnanda được nghe: "Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sanh của những tín đồ đã từ trần, đã mệnh chung trong các bộ tộc xung quanh như bộ tộc Kãsi? Kosala, Vàjjĩ, Mallã5 Ceti, Vàipsa, Kuru, Pancãla, Maccha,

1 Xem Thag. 892. Kinh tương đương trong bộ TrườngA-hàm kinh ìừXà-ni-sa kinh (TOI. 0001.04. 0034b05). Tham chiếu: Phật thuyêt Nhân tiên kinh (r.01. 0009.
0213c22). 2 Xem 1.200-01

Surasena: 6Vị này sanh ra tại chỗ này, vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đồ Nãdikã đã từ trần, đã mệnh chung với năm hạ phần kiết sử đã được đoạn trừ, được hóa sanh [thiên giói], từ đó nhập Niết-bàn, không còn trở lại đời này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nãdikã đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được ệiảm thiểu chứng quả Nhất lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ diệt tận khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nãdikã đã từ trân, đã mệnh chung với ba kiêt sử đã được diệt trừ, chứng quả Dự lưu5 nhât định không đọa ác dạo, đạt đến Chánh giác.9

Các vị tín đồ ở Nãdikã được nghe Thế Tôn hỏi đáp như vậy? lấy làm hoan hỷ? tín thọ, an lạc." 276. Rồi Tôn giả Ãnanda suy nghĩ: "Nhưng ở tại Magadha (Ma-kiệt-đà)5 có nhiều tín đồ đã tu hành lâu ngày và đã từ trần, mệnh chung, nhiều đến nỗi nẸUỜi ta tưởng hai xứ Anga (Ương-già) và Magadha đều trống không vì số tín đô từ trân mệnh chung. Những vị này tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp và tin tưởng Tăng, và giới luật đầy đủ. Nhưng Thế Tôn không nói gì về sư từ trần và sự mệnh chung của họ. Lành thay nêu gợi được một câu trả lời về họ5 nhờ vậy5 nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên thiện giới! Lại có Vua Seniya Bimbisãra (Tư-ni-du Tần-bà-sa-la) xứ Magadha sống như Pháp, dùng Chánh pháp trị nước, có lòng thương tưởng các vị Bà-la-môn9 gia chủ, dân chúng thị thành và dân chúng thôn quê. Vua này được dân chúng xưng tán như sau: 'Vị vua sống như pháp, dùng Chánh pháp trị nước5 đã làm cho chúng ta sung sướng, nay đã mệnh chung. Chúng ta đã sông thật hạnh phúc dưới thời vị vua sống như pháp và dùng Chánh pháp trị nước này. Vị vua này cũng tin tưởng Phật? tin tưởng Pháp, tin tưởng Tăng và giới luật đầy đủ/Và dân chúng cũng nói: 'Cho đến khi mệnh chung, Vua Seniya Bimbisãra xứ Magadha luôn luôn tán dương Thế Tôn/ Nhimg Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của vị vua này. Lành thay nếu gợi được câu trả lời về vị vua này, nhờ vậy, nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên thiện giới! Lại nữa, Thế Tôn chứng quả Bồ-đề tại Magadha. Thế Tôn đã chứng quả Bồ-đề tại Magadha thì sao Ngài lại không nói vê sự từ trân và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha? Nếu Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của các tín đo ở Magadha, thời các vị này sẽ đau buồn; và nếu các vị này đau buồn, thời sao Thế Tôn có thể không trả lời du”c?" 277. Sau khi đã yên lặng suy nghĩ một mình vì các tín đồ ở Magadha, Tôn giả Ãnanda sáng hom sau thức dậy đến tại chỗ Thế Tôn ở; khi đến xong, đảnh lễ Ngài và ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Tôn giả Ãnanda bạch Thế Tot: Bạch Thế Tôn, con có nghe Thế Tôn thường hay tuyên bố về vấn đề tái sanh của những tín đô đã từ trân, đã mệnh chung trong các bộ tộc xung quanh như bộ tộc Kãsi, Kosala, Vạjjĩ, Mallã, Ceti, Vamsa, Kuru, Pancãla, Maccha, Surasena: này sanh ra tại chỗ này, vị kia sanh ra tại chỗ kia. Hơn năm mươi vị tín đô ở Nãdikã đã từ trân, đã mệnh chung với năm hạ phân kiêt sử đã được đoạn trừ, được hóa sanh [thiên giới]? từ đó nhập Niết-bàn, không còn trở lại đời

18.KINHXÀ-NI-SA 329

này nữa. Hơn chín mươi vị ở Nãdikã đã từ trần, đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, với tham, sân, si được giảm thiểu, chứng quả Nhất lai, sau khi trở lại đời này một lần nữa sẽ diệt tận khổ đau. Hơn năm trăm vị ở Nãdikã đã từ trần5 đã mệnh chung với ba kiết sử đã được đoạn trừ, chứng quả Dự lưu, nhất định không đọa ác đạo5 đạt đến Chánh giác.” Các vị tín đồ ở Nãdikã được nghe Thế Tôn hỏi đáp như vậy, lấy làm hoan hỷ5 tín thọ, an lạc. Bạch Thế Tôn? nhimg ở tại Magadha có nhiều tín đồ tu hành lâu ngày và đã từ trần5 mệnh chung, nhiều đến nỗi người ta tưởng hai xứ Anga và Magadha đều trống không vì số tín đồ từ trần, mệnh chung. Những vị này tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp, tin tưởng Tăng và giới luật đầy đủ. Nhtrng Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của họ. Lành thay, nếu gợi được một câu trả lời về họ5 và như vậy? nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên thiện giới! Bạch Thế

Tôn5 lại có Vua Seniya Bimbisãra xứ Magadha sống như pháp, dùng Chánh pháp trị nước5 có lòng thương tưởng các vị Bà-la-môn5 gia chủ, dân chúng thị thành và dân chúng thôn quê. Vua này được dân chúng ximg tán như sau: vua sống như Pháp, dùng Chánh pháp trị nước, đã làm cho chúng ta sung sướng, nay đã mệnh chung. Chúng ta đã sống thật hạnh phúc dưới thời vị vua sống như Pháp và dùng Chánh pháp trị nước này. Vị vua này cũng tin tưởng Phật, tin tưởng Pháp, tin tưởng Tăng và giới luật đầy dỈL" Và dân chúng cũng nói: "Cho đến khi mệnh chung, Vua Seniya Bimbisãra xứ Magadha luôn luôn tán dương Thế T6n' Nhưng Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của vị vua này. Lành thay, nếu gợi được câu trả lời về vị vua này, nhờ vậy? nhiều người sẽ khởi lòng tin, và từ đó được sanh lên thiện giới! Bạch Thế Ton, lại nữa, Thế Tôn đã chứng quả Bồ-đề ở Magadha. Thế Tôn đã chứng quả Bồ-đề ở Magadha thời sao Ngài không nói về sự từ trần và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha? Nếu Thế Tôn không nói gì về sự từ trần và mệnh chung của các tín đồ ở Magadha, thời các vị này sẽ đau buồn; và nếu các vị này đau buồn? thời sao Thế Tôn có thể không trả lời được? Tôn giả Ãnanda, vì các tín đồ ở Magadha, sau khi đã trình lên trước Thế Tôn, từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài, từ tạ ra đi. 278. Sau khi Tôn giả Ãnanda đi ra không bao lâu, Thế Tôn liền đắp y, vào buổi sáng, tay cầm y bát, đi vào Nãdikã để khất thực. Sau khi khất thực ở Nãdikã xong, sau buổi ăn5 đi về và rửa chân, Ngài vào ngôi nhà bằng gạch, ngồi trên chỗ đã soạn sẵn, suy nghĩ, tư duy, chú lực toàn tâm suy tưởng đến các tín đồ ở Magadha: "Ta sẽ tìm ra chỗ thọ sanh của họ, vận mạng của họ; các vị hiền nhân này thọ sanh ở đâu, vận mạng như thế nào." Rồi Thế Tôn thấy được chỗ thọ sanh và vận mạng của các hiền nhân tín đồ ở xứ Magadha này. Và Thế Tôn, vào buổi chiều, sau khi tịnh niệm, bước ra khỏi ngôi nhà bằng gạch5 ngồi trên chỗ đã soạn sẵn dưới bóng ngôi nhà. 279. Rồi Tôn giả Ãnanda đến tại chỗ Thế Tôn ở; lúc đến xong, đảnh lễ

Ngài và ngôi xuông một bên. Sau khi ngôi xuông một bên9 Tôn giả Ananda bạch Thế Tôn: Bạch Thê Tôn, Thê Tôn trông thật la an tmn, săc diện của Thê Tôn sáng chói nhờ các căn thật sự thanh tịnh. Bạch Thế Tôn5 Thế Tôn hôm nay an trú có được hoan hỷ không? -Này Ananda, sau khi ông vì các tín đồ ở Magadha đã nói trước mặt Ta như vậy và đứng dậy ra về? Ta đi khất thực ở Nãdikã xong, sau bữa ăn? đi về và rửa chân, Ta vào ngôi nhà bằng gạch, ngồi trên chỗ đã soạn sẵn, suy nghi, tư duy, chú lực toàn tâm suy tưởng đến các tín đồ ở Magadha: "Ta sẽ tìm ra chỗ thọ sanh của họ? vận mạng của họ; các vị hiền nhân này thọ sanh ở dâu, vận mạng như thế nao.^ Rồi Ta thấy được chỗ thọ sanh và vận mạng của các hiền nhân tín đồ ở xứ Magadha này. 280. Này Ãnanda, lúc bấy giờ? một vị dạ-xoa (yakkha) ẩn mình lớn tiếng nói rằng: "Bạch Thế Tôn, con tên là Janavasabha. Bạch Thiện Thệ, con là Janavasabha." Này Ãnanda, ông từ trước đã từng được nghe ai tên là Janavasabha (Xà-ni-sa) chưa? Bạch Thế Tôn, con từ trước chưa từng được nghe ai tên là Janavasabha. Bạch Thế Tôn, khi con nghe tên Janavasabha, con có cảm giác râu tóc bị dựng ngược. Bạch Thế Tôn, con tự nghĩ: dạ-xoa này không phải là hạng tầm thường, vì đã mang tên Janavasabha.,, Này Ananda, khi những lời ấy được nói xong, vị dạ-xoa ấy hiện ra trước mặt Ta, nhan sắc thật phi

thường và lần thứ hai, vị ấy nói: Bạch Thế Ton, con là Bimbisãra. Bạch Thiện Thệ, con là Bimbisãra. Bạch Thế Tôn, nay là lần thứ bảy con được sanh vào dòng họ Vua Vessavana (Tỳ- sa-môn Thiên Vương). Con chết đi trong địa vị làm vua ở nhơn gian, nay được sanh trên thiên giới? làm bậc phi nhân. Từ đây đen bảy lân9 Từ kia đến bảy lần5 Mười bốn lần tái sanh, eA Như vậy con biêt được, Đời quá khứ của con. 281. Bạch Thế Tôn, từ lâu con không còn đọa lạc vào ác thú vì con đã hiểu được ác thú, và nay con muốn trở thành bậc Nhất Lai. Thật hy hữu thay Hiền giả dạ-xoa Janavasabha! Thật kỳ diệu thay Hiền giả dạ-xoa Janavasabha đã nói với Ta: ÍCBạch Thế Tôn, từ lâu con không còn đọa lạc vào ác thú vì con đã hiểu được ác thú, và nay con muốn trở thành bậc Nhất Lai." Do nguyên nhân gì Hiên giả dạ-xoa Janavasabha tự biêt mình đã đạt được địa vị cao thượng, thù thắng như vậy? Bạch Thế Tôn, không gì khác ngoài giáo lý của Ngài. Bạch Thiện Thệ, không gì khác ngoài giáo lý của Ngài. Từ khi con nhất hướng quy y và tín

ngưỡng Thế T6n, từ khi ấy, con không còn đọa lạc vào ác thú vì con đã hiểu được ác thú, và nay con muốn trở thành bậc Nhất Lai. Bạch Thế Tôn, con được Vua Vessavana nhờ con đi đến Vua VirũỊhaka (Tăng Trưởng Thiên Vương) có chút công việc, giữa đường, con thấy Thế Tôn vào ngôi nhà bằng gạch, suy nghĩ, tư duy, chú lực toàn tâm suy tưởng đến các tín đồ ở Magadha: "Ta sẽ tìm ra chỗ thọ sanh của họ, vận mạng của họ; các hiền nhân này thọ sanh ở đâu, vận mạng thế nao?9 Bạch Thế Tôn, không thể kỳ diệu sao được khi con đối mặt tự thân nghe từ miệng Vua Vessavana nói với hội chúnẹ của mình, các hiền nhân này thọ sanh ở dâu, vận mệnh như thế nào. Bạch The Tôn? con tự nghĩ: “Ta sẽ đên yêt kiên The Ton, ta sẽ đê cập vân đê với Thê Tôn. Bạch Thê Tôn, đó là hai nguyên nhân khiến con đến yet kiến Thế Tôn. 282. Bạch Thế Tôn5 trong những ngày xưa, những ngày xa xưa, nhân đêm trăng rằm Bố-tát (Uposaíha) trong tháng nhập an cư mùa mua,3 toàn thể chư thiên ở cõi Tãvatimsa (Tam Thập Tam) ngồi họp hội tại Thiện Pháp đường (Sudhammã), xung quanh có đại thiên chúng ngồi khắp mọi phía, tại bốn phương hướng có bốn vị Đại vương ngồi: Đại vương Dhatarattha (Trì Quốc Thiên Vương), vua ở phương Đông, ngôi xoay mặt hướng Tây, trước mặt thiên chúng; Đại vương VirũỊhaka, vua ở phương Nam, ngôi xoay mặt hướng Băc, trước mặt thiên chúng; Đại vương Virũpakkha (Quảng Mục Thiên Vương), vua ở phương Tây, ngồi xoay mặt hướng Đông, trước mặt thiên chúng; Đại vương Vessavana, vua ở phương Bắc, ngồi xoay mặt hướng Nam, trước mặt thiên chúng. Bạch Thế Tôn, khi nào toàn thể chư thiên ở cõi Tam Thập Tam ngồi hội họp tại Thiện Pháp đường, xung quanh có đại thiên chúng ngồi khắp mọi phía, và tại bốn phương hướng có bốn vị Đại vương ngồi, như vậy là thứ tự chỗ ngồi của những vị này, rồi đến chỗ ngồi của chúng con. Bạch Thế Tôn, chư thiên nào trước sống Phạm hạnh theo Thế Tôn và nay nếu sanh lên cõi Tam Thập Tam thiên, những vị này thắng xa chư thiên khác về thân sắc và danh tiếng. Bạch Thế Tôn, chư thiên ở cõi Tam Thập Tam hoan hỷ? tín thọ? hỷ lạc sanh: "Thiên giới thật sự được tăng thịnh, còn a-tu-la giới bị giảm Slit." Bạch Thế Tôn, lúc bấy giờ5 Thiên chủ Đấ-thích (Sakka Inda) thấy chư thiên ở cõi Tam Thập Tam hoan hỷ, liền tùy hỷ nói lên bài kệ như sau: Chư Tam Thập Tam thiên, Cùng Đế-thích hoan hỷ, Đảnh

lễ bậc Như Lai, Cùng Chánh pháp vi diệu. Thấy thiên chúng tân sanh, Quang sắc thật thù thắng, Các vị sống Phạm hạnh, Nay sanh tại cõi này.

3 Vassũpanãyỉka. Xem 4 I. 51; Vin. I. 137.

Họ thắng về quang sắc, Thọ mạng và danh xưng, Đệ tử bậc Đại Tuệ, Thù thắng sanh cõi này. Chư Tam Thập Tam thiên, Cùng Đế-thích hoan hỷ? Đảnh lễ bậc Như Lai, Cùng Chánh pháp vi diệu. Bạch Thế Tôn, chư thiên ở cối Tam Thập Tam lại càng hoan hỷ, tín thọ, hỷ lạc sanh hơn nữa và nói: "Thiên giới thật sự được tăng thịnh, còn a-tu-la giới bị giảm Slit." Bạch Thế Tôn, rồi với mục đích gì chư thiên ở cõi Tam Thập Tam ngồi hội họp tại Thiện Pháp đường, các vị này suy tư thảo luận về mục đích ấy. Và tùy thuộc về mục đích ấy, bốn vị Đại vương được thuyết giảng. Theo mục đích ấy, bốn vị Đại vương được khuyến giáo, bốn vị này đều đứng một bên chỗ ngồi của mình. Các Đại vương chấp nhận, Lời giảng dạy khuyên giáo, Thanh thoát và an tịnh, Đứng bên chỗ mình ngồi. 283. Bạch Thế Tôn, rồi từ phương Bắc, một ánh sáng vi diệu khởi lên, một hào quang hiện ra? thắng xa oai lực của chư thiên. Bạch Thế Tôn5 rồi Thiên chủ Sakka nói với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam: “Này các thiện hữu, theo các hiện tượng được thấy, ánh sáng khởi lên, hào quang hiện ra như vậy báo hiệu Phạm thiên sẽ xuất hiện. Vì hiện tượng báo hiệu Phạm thiên xuất hiện là ánh sáng khởi lên và hào quang hiện ra." Theo hiện tượng được thấy, Phạm thiên sẽ xuất hiện. Hiện tượng đấng Phạm thiên, Là hào quang vi diệu. 284. Bạch Thế Tôn, rồi chư thiên ở cõi Tam Thập Tam ngồi xuống trên ghế của mình và nói: "Chúng tôi sẽ tìm hiểu kết quả của hào quang này là thế nào, sau khi được biết, chúng tôi sẽ đi gặp vị ấy." Cũng vậy5 bốn vị Đại vương ngồi xuống trên ghế ngòi của mình và nói: "Chúng ta sẽ tìm hiểu kết quả của hào quang này là thê nào? sau khi được biêt5 chúng ta sẽ đi gặp vị ây." Sau khi nghe vậy, chư thiên ở cõi Tam Thập Tam đều một lòng một ý: "Chúng ta sẽ tìm hiêu kêt quả của hào quang này là thê nào, sau khi được biêt, chúng ta sẽ đi gặp vị ấy[Bạch Thế T6n, khi Phạm thiên Sanaồkumãra (Thường Đồng Hình) xuất hiện trước chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, Ngài xuất hiện với một hóa tướng

thô xấu. Bạch Thế Tôn, vì khi Phạm thiên tự nhiên hiện hóa, sắc tướng không đủ thù thắng để chư thiên ở cõi Tam Thập Tam khâm phục. Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanankumãra xuất hiện trước chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, vị này thắng xa chư thiên khác về sắc tướng và danh ximg. Bạch Thế Tôn, như một hình tượng bằng vàng chói sáng hơn thân hình con người, cũng vậy5 bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanaồkumãra xuất hiện trước chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, vị này thắng xa chư thiên khác về sắc tướng và danh xưng. Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanaồkumãra xuất hiện trước chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, không một vị thiên nào trong chúng này đảnh lễ, đứng dậy hoặc mời vị Phạm thiên ngồi. Tất cả đều yên lặng5 chắp tay, không ngồi trên chỗ ngồi của mình và nghĩ: “Nay nêu Phạm thiên Sanaồkumãra muôn chô ngôi của vị thiên nào, thời sẽ ngồi trên chỗ ngồi của vị thiên ấy.” Bạch Thế Tôn,

Phạm thiên Sanaồkumăra ngồi trên chỗ ngồi của vị thiên nào, vị thiên ấy sẽ vô cùng sảng khoái, sẽ vô cùng hoan hỷ. Bạch Thế Tôn, như vị vua Sát-đế-lỵ vừa mới làm lễ quán đảnh và lên vương vị, vị ấy sẽ vô cùng sảng khoái, vô cùng hoan hỷ? cũng vậy? bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanaồkumăra ngồi trên chỗ ngồi của vị thiên nào, vị thiên ấy sẽ vô cùng sảng khoái, sẽ vô cùng hoan hỷ. Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanankumăra xuất hiện với hình tướng thô xấu, hiện thành một đồng tử tên là Pancasikha (Ngũ Ke) trước mặt chư thiên ở cõi Tam Thập Tam. Bay bổng lên trời, vị này ngồi kiết-già giữa hư không. Bạch Thế Tôn, như một vị lực sĩ ngồi kiết-già trên một chỗ ngồi được trải bằng phẳng hay trên một mặt đất thăng bằng, cũng vậy? bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanaồkumăra bay bổng trên trời, ngồi kiết-già giữa hư không, thấy được sự an tịnh của chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, liền nói lên sự hoan hỷ của mình bằng bài kệ sau đây: Chư Tam Thập Tam thiên, Cùng Đế-thích hoan hỷ5 Đảnh lễ bậc Như Lai, Cùng Chánh pháp vi diệu. Thây thiên chúng tân sanh, Quang sắc thật thù thắng, Các vị sống Phạm hạnh, Nay sanh tại cối này. Họ thăng vê quang săc? Thọ mạng và danh xưng, Đệ tử bậc Đại Tuệ? Thù thắng sanh cõi này. Chư Tam Thập Tam thiên, Cùng Đế-thích hoan hỷ, Đảnh lễ bậc Như Lai, Cùng Chánh pháp vi diệu.

285. Bạch Thế T6n, đó là nội dung lời nói của Phạm thiên Sanaồkumăra. Bạch Thế T6n, tiếng nói của Phạm thiên Sanaồkumăra có tám đặc điểm sau đây: Lưu loát, dễ hiểu, dịu ngọt, nghe rõ ràng, sung mãn, phân minh, thâm sâu và vang động. Bạch Thế Tôn, khi Phạm thiên Sanaồkumăra giải thích cho hội chúng với tiếng nói của minh, tiếng nói không vượt ra khỏi đại chúng. Bạch Thế Tôn, một tiếng nói có tám đặc điểm như vậy gọi là Phạm âm. Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanaồkumăra, tự hiện hóa ba mươi ba hóa thân, môi thân ngôi kiêt-già trên môi cho ngôi của chư thiên ở cõi Tam Thập Tam và nói với chư thiên này như sau: uNày chư thiện hữu ở Tam Thập Tam thiên, quý vị nghĩ thế nào, Thế Tôn phục vụ cho hạnh phúc chúng sanh, an lạc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư thiên và loài người. Chư thiện hữu, những ai quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng và giữ trọn giới luật, những vị này khi thân hoại mệnh chung, một số được sanh lên thiên chúng Paranimmita Vãsavattĩ (Tha Hóa Tự Tại)5 một số được sanh lên thiên chúng Nimmãnaratĩ (Hóa Lạc), một sô được sanh lên thiên chúng Tusitã (Đâu-suất)? một sô được sanh lên thiên chúng Yãmã (Dạ-ma), một số được sanh lên thiên chúng Tãvatiĩpsa (Tam Thập Tam), một số được sanh lên thiên chúng Cãtummahãrăjikã (Tứ Thiên Vương), những ai phải thêm vào cho đủ số hạ phẩm nhất, được sanh vào chúng Gandhabba (Càn-tháibà)." 286. Bạch Thế Tôn? đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanaỏkumăra. Bạch Thế Tôn5 giọng nói của Phạm thiên Sanaốkumăra về vấn đề này được nói một cách khiên môi vị thiên nghĩ răng: ngôi trên chô ngôi của ta, chỉ vị ây nói mà th6i." Chỉ một Phạm thiên nói, Mọi hóa thân đều n6i, Chỉ một vị im lặng, Tất cả đều im lặng. Chư Tam Thập Tam thiên, Cùng Đế-thích nghĩ rằng: "Chí vị ngồi chỗ ta, Chỉ vị ấy riêng Ĩ16Ì." Bạch Thế Tôn? Phạm thiên Sanaồkumăra thâu nhiếp tất cả thân thành một thân, sau khi thâu nhiếp, liền ngồi trên chỗ ngồi của Thiên chủ Sakka và nói với thiên chúng ở Tam Thập Tam thiên: 287. “Chu thiện hữu ở Tam Thập Tam thiên, quý vị nghĩ thế nào về bốn pháp thần túc

đã được Thế Tôn5 bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác khéo léo giải thích đê thân thông được sung mãn, đê thân thông được thuần thục, để thần thông được thi thiết? Thế nào là bốn? Ở đây, vị Tỷ-kheo tu tập thần túc câu hữu dục định tinh cần hành; tu tập thần túc câu hữu tinh tấn định

tinh cần hành; tu tập thần túc câu hữu tâm định tinh cần hành; tu tập thần túc câu hữu với thẩm sát định tinh cần hành. Bốn pháp thần túc này đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả? bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác khéo léo giải thích để thân thông được sung mãn5 đê thân thông được thuân thục5 đê thân thông được thi thiết. Này các thiện hữu, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong quá khứ đã thưởng thức Thần túc thông dưới một hay nhiều hình thức, tất cả đều tu tập và phát triển bốn pháp thần túc này. Này các thiện hữu, những Sa-môn hay Bà-la- môn nào trong tương lai sẽ thưởng thức Thần túc thông dưới một hay nhiều hình thức, tất cả đều sẽ tu tập và phát triển bốn pháp thần túc này. Này các thiện hữu, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong hiện tại thưởng thức Thần túc thông dưới một hay nhiều hình thức, tất cả đều tu tập và phát triển bốn pháp thần túc này. Này chư thiện hữu ở Tam Thập Tam thiên, quý vị có thấy ở nơi tôi thần lực như vậy kh6ng?" "C6 như vậy, Phạm thiOn." "Chu thiện hữu, tôi nhờ tu tập và phát triển bốn thần túc này mà nay thành tựu đại thần lực như vậy, đại uy đức như vậy.59 Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanaỏkumãra. Bạch Thế Tôn, sau khi nói xong, Phạm thiên Sanaồkumãra nói với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam: 288. "Chư thiện hữu ở Tam Thập Tam thiên, quý vị nghĩ thế nào về ba con đường tắt hướng đến an lạc đã được Thế Ton, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chứng ngộ? Thế nào là ba? Chư thiện hữu, ở đây có người thân cận dục lạc, thân cận bất thiện pháp, sau một thời gian, vị này được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, thực hành Chánh pháp và tùy pháp. Và khi nghe được Thánh pháp, như lý tác ý? thực hành Chánh pháp và tùy pháp, vị này sống không thân cận dục lạc, không thân cận bất thiện pháp; và nhờ sông không thân cận dục lạc, không thân cận bât thiện pháp, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư thiện hữu, như từ thoải mái5 hỷ duyệt sanh, cũng vậy, chư thiện hữu, nhờ sống không thân cận dục lạc, không thân cận bất thiện pháp, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư thiện hữu, đó là con đường tắt thứ nhất hướng đến an lạc đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chứng ngộ. Chư thiện hữu, lại nữa, ở đây có người thân hành thô lậu, chưa được an tịnh; khẩu hành thô lậu, chưa được an tịnh; ý hành thô lậu? chưa được an tịnh; sau một thời gian, vị này được nghe Thánh pháp, như lý tác ý9 thực hành Chánh pháp và tùy pháp. Sau khi được nghe Thánh pháp, thân hành thô lậu của vị này được an tịnh5 khẩu hành thô lậu của vị này được an tịnh5 ý hành thô lậu của vị này được an tịnh; và khi thân hành thô lậu của vị này được an tịnh? khẩu hành thô lậu của vị này được an tịnh, ý hành thô lậu của vị này được an tịnh5 an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư thiện hữu, như từ thoải mái, hỷ duyệt sanh, cũng vậy? chư thiện hữu, nhờ thân hành thô lậu của vị này được

an tịnh, khẩu hành thô lậu của vị này được an tịnh5 ý hành thô lậu của vị này được an tịnh, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư thiện hữu, đó là con đường tắt thứ hai hướng đến an lạc đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chứng ngộ. Chư thiện hữu, lại nữa ở đây có người không như thật biết: 'Đây là thiện\ không như thật biết: 'Đây là bất thiện\ không như thật biết: 'Đây là có tội\ 'đây là không tội\ 'đây cần phải thuận theo\ 'đây cần phải né tránh\ 'đây là hạ liệt\ 'đây là cao thượng\ 'đây là đen trắng đồng đều? Sau một thời gian, vị này được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, thực hành Chánh pháp và tùy pháp. Sau khi được nghe Thánh pháp, như lý tác ý, thực hành Chánh pháp và tùy pháp, vị này như thật biết: 6Đây là thiện\ như thật biết: 'Đây là bất thiện\ như thật biết: 'Đây là có tội\ 'đây là không tội\ 'dây cần phải thuận theo\ 6đây cần phải né tránh\ 'đây là hạ liệt\ 'dây là cao thượng\ 'đây là đen trắng đồng đều.9 Nhờ biết như vậy5 nhờ thấy như vậy? vô minh của vị này được trừ diệt, minh sanh khởi. Vị này nhờ vô minh được trừ diệt và minh sanh khởi, an lạc khởi lên, và hơn cả an lạc, hoan hỷ khởi lên. Chư thiện hữu, đó là con đường tắt thứ ba hướng đến an lạc đã được Thế Tôn? bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chứng ngộ. Chư thiện hữu, đó là ba con đường tắt hướng đến an lạc đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-han Chánh Đẳng Giác chứng ngộ.55 Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanaồkumãra. Bạch Thê Tôn, sau khi nói xong, Phạm thiên Sanaồkumãra nói với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam: 289. "Chu thiện hữu ở Tam Thập Tam thiên, quý vị nghĩ thế nào về Bốn niệm xứ hướng đến chơn thiện đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chứng ngộ? Thế nào là bốn? Chư thiện hữu, ở đay vị Tỷ-kheo sống quán thân trên thân, nhiệt tâm5 tỉnh giác, chánh niệm đê chê ngự tham ưu ở đời. Nhờ sống quán thân trên thân, vị này được chánh định và chánh an tịnh. Nhờ tâm chánh định và chánh an tịnh ở nơi dây, tri kiến được sanh khởi đối với các thân khác ngoài tự thân. Vị Tỷ-kheo sống quán các cảm thọ từ thân... quán tâm... quán pháp đối với các pháp, nhiệt tâm, tỉnh giác? chánh niệm để chế ngự tham ưu ở đời. Nhờ sống quán pháp đối với các pháp, tâm được chánh định và chánh an tịnh. Nhờ tâm chánh định và chánh an tịnh ở nơi dây, tri kiến được sanh khởi đối với các pháp khác. Chư thiện hữu, Bốn niệm xứ này hướng đến chơn thiện đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả? bậc Kiến Giả,c A-la-hán Chanh Đẳng Giác chứng ngQ" Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanankumãra. Bạch Thế Tôn, sau khi nói xong, Phạm thiên Sanaốkumãra nói với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam: 290. "Chu thiện hữu ở Tam Thập Tam thiên, quý vị nghĩ thế nào về bảy pháp Định tư lương (Samãdhỉ-parikkhãră) để tu hành Chánh định? để kiện toàn thiền

định, đã được Thế Tôn, bậc Trí Giả, bậc Kiến Giả, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác chứng ngộ? Thế nào là bảy? Đó là Chánh tri kiến, Chánh tư duy, Chánh ngữ, Chánh nghiệp, Chánh mạng, Chánh tinh tấn, Chánh niệm. Chư thiện hữu, nhứt cảnh tánh của tâm do bảy chi này sửa soạn5 được gọi là Thánh chánh định cùng với các y chỉ và dùng với các

tư lương. Chư thiện hữu, Chánh tư duy sanh khởi từ Chánh tri kiến; Chánh ngữ sanh khởi từ Chánh tư duy; Chánh nghiệp sanh khởi từ Chánh ngữ; Chánh mạng sanh khởi từ Chánh nghiệp; Chánh tinh tấn sanh khởi từ Chánh mạng; Chánh niệm sanh khởi từ Chánh tinh tấn; Chánh định sanh khởi từ Chánh niệm; Chánh trí sanh khởi từ Chánh định; Chánh giải thoát sanh khởi từ Chánh trí. Chư thiện hữu, nếu có người nói lời Chánh ngữ sau đây: 'Chánh pháp đã được Thế Tôn khéo léo thuyết giảng, pháp ấy có kết quả ngay trong hiện tại, vượt ngoài thời gian, đến đê mà thấy, hướng dẫn đến đích5 được những người có trí tự mình giác hiểu, cửa bất tử được rộng mở/ Nói như vậy là Chánh ngữ. Chư thiện hữu, vì Chánh pháp thật sự đã được Thế Tôn khéo léo thuyết giảng, pháp ây có kêt quả ngay trong hiện tại? vượt ngoài thời gian, đên đê mà thấy, hướng dẫn đến dích, được những người có trí tự mình giác hiểu, cửa bất tử được rộng mở. Chư thiện hữu, những ai tin tưởng Phật không có thối chuyển, tin tưởng Pháp không có thối chuyển, tin tưởng Tăng không có thối chuyển, đầy đủ giới hạnh khiến bậc Thánh hoan hỷ, tất cả những vị được hóa sanh ở đây, đều được Chánh pháp hướng dẫn, hơn hai trăm bốn mươi vạn vị cư sĩ ở Magadha đã từ trần mệnh chung, những vị này đều diệt trừ ba kiết sử5 chứng quả Dự lưu, không còn đọa vào ác thú5 chắc chắn đạt đến Chánh giác. Lại có những vị Nhât Lai: Với hạng chúng sanh này, Ước lượng phần công đức, Không thể ước lượng được5 Sợ phạm tội vọng ngữ.” 291. Bạch Thế Tôn, đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanankumãra. Bạch Thế Tôn? được biết nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanaồkumãra, Đại vương Vessavana khởi lên suy tư sau đây: “Chu thiện hữu5 thật là kỳ diệu! Chư thiện hữu, thật là hy hữu, sẽ có một Đạo sư thù thắng như vậy, một pháp thoại thù thắng như vậy, sẽ được trình bày sự chứng đắc đặc biệt như vay!” Bạch Thế Tôn, Phạm thiên Sanaồkumãra tự tâm mình biết được tâm trí của Đại vương Vessavana như vậy5 liền thưa với Đại vương: Đại vương Vessavana nghĩ như thế nào? Trong thời quá khứ đã có một Đạo sư thù thắng như vậy9 một pháp thoại thù thắng như vậy5 đã được trình bày sự chứng đăc đặc biệt như vậy... Trong thời tương lai sẽ có một Đạo sư thù thăng như vậy, một pháp thoại thù thăng như vậy5 sẽ được trình bày sự chứng đắc đặc biệt như vậy.

292. Đó là nội dung câu chuyện của Phạm thiên Sanaồkumãra nói với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam. Đại vương Vessavana sau khi tự thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của Phạm thiên Sanaồkumãra nói với chư thiên ở cõi Tam Thập Tam, liền nói lại với chúng của mình. Dạ-xoa Janavasabha sau khi tự thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của Đại vương Vessavana nói với hội chúng, liền bạch lại với Thế Tôn. Thế Tôn sau khi tự thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của dạ-xoa Janavasabha, và sau khi tự mình chứng tri, liền nói lại cho Tôn giả Ãnanda. Tôn giả Ãnanda sau khi tự thân nghe, tự thân chấp nhận câu chuyện của Thế Tôn, liền nói lại cho chúng Tỷ-kheo5 chúng Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ và nữ cư sĩ. Phạm hạnh này được hưng thịnh, được quảng bá? được truyền rộng cho đại chúng càng ngày càng đông, vì được khéo léo trình bày cho chư thiên và loài người.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.